TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành A, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Triệu Tuyên S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 95/46, tổ 5, khu vực 2, đường NT, phường AT, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Lưu Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 19A, lô 11A, đường 06, khu dân cư VP, khu vực 2, phường HT, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận cho anh Triệu Tuyên S phần số I có diện tích 327,5m^2 loại đất LUC thuộc thửa 1143 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00503 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 29/9/2009 và được bổ sung về sơ đồ thửa đất ngày 09/11/2009 và phần số II có diện tích 143,5m^2 loại đất ONT thuộc thửa 1154 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00596 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 12/11/2009 thuộc quyền sử dụng của anh Triệu Tuyên S (kèm theo Mãnh trích đo địa chính số 01-2017 ký hiệu số: 42/CNVPĐKĐĐ ngày 14/11/2017 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang).

2.2. Công nhận cho chị Lưu Thị T phần số III có diện tích 113,3m^2, phần đất số V có diện tích 201,2m^2 cùng loại đất LUC thuộc thửa 1143 nằm trong

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00503 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 29/9/2009 và được bổ sung về sơ đồ thửa đất ngày 09/11/2009; phần số IV có diện tích 156,5m^2 loại đất ONT thuộc thửa 1154 nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00596 do Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 12/11/2009 thuộc quyền sử dụng của chị Lưu Thị T (kèm theo Mãnh trích đo địa chính số 01-2017 ký hiệu số: 42/CNVPĐKĐĐ ngày 14/11/2017 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang).

2.3. Về án phí chia tài sản chung:

Anh Triệu Tuyên S tự nguyện chịu 5.790.500 đồng (năm triệu bảy trăm chín mươi nghìn năm trăm đồng). Khấu trừ 4.151.000 đồng (bốn triệu một trăm năm mươi mốt nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh Triệu Tuyên S đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011144 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí chia tài sản chung. Anh Triệu Tuyên S còn phải nộp thêm số tiền 1.639.500 đồng (một triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Chị Lưu Thị T tự nguyện chịu 6.261.500 đồng (sáu triệu hai trăm sáu mươi mốt nghìn năm trăm đồng).

2.4. Về chi phí đo đạc, thẩm định: Anh Triệu Tuyên S tự nguyện chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Anh S đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên